

DANH SÁCH XẾ HẠNG

STT	Tên đăng nhập	Họ tên	Tên Lớp	Số câu đúng	Số câu sai
1	tca1-0186	Phạm Nhật Anh	5A5	30	0
2	tca1-0200	Nguyễn Hữu Linh	5A5	30	0
3	tca1-0247	Bùi Thanh Phong	5A6	30	0
4	tca1-0212	Nguyễn Huy Thiên Tú	5A5	30	0
5	tca1-0255	Trần Vũ Thụy Vũ	5A6	30	0
6	tca1-0142	Đào Mạc Hải Yến	5A3	29	1
7	tca1-0136	Trần Nhật Thành	5A3	29	0
8	tca1-0252	Đặng Vũ Minh Tiến	5A6	28	2
9	tca1-0159	Trần Thái Lâm	5A4	27	0
10	tca1-0155	Đậu Khánh Huy	5A4	27	3
11	tca1-0116	Trần Tuệ Anh	5A3	27	3
12	tca1-0237	Nguyễn Xuân Khánh Huyền	5A6	26	3
13	tca1-0242	Đỗ Gia Linh	5A6	26	3
14	tca1-0113	Trần Diệu Bảo Anh	5A3	26	2
15	tca1-0125	Bùi Anh Minh	5A3	26	3
16	tca1-0248	Trương Bảo Phúc	5A6	25	5
17	tca1-0234	Trần Phú Đức	5A6	25	5
18	tca1-0112	Nguyễn Ngọc Anh	5A3	25	2
19	tca1-0072	Thái Thảo Anh	5A2	25	5
20	tca1-0239	Hoàng Tùng Lâm	5A6	24	6
21	tca1-0236	Trần Huy Hoàng	5A6	24	6
22	tca1-0070	Lê Phương Anh	5A2	24	5
23	tca1-0131	Đỗ An Nhiên	5A3	24	6
24	tca1-1877	Đinh Hải Lâm	5A1	24	6
25	tca1-1847	Nguyễn Huệ Kim Ngọc	5A3	24	5
26	tca1-0161	Nguyễn Vũ Lâm	5A4	23	3
27	tca1-0071	Nguyễn Quang Anh	5A2	22	6
28	tca1-0055	Nguyễn Thùy Lâm	5A1	22	8
29	tca1-0094	Nguyễn Khôi Nguyên	5A2	21	9
30	tca1-0092	Lê Bích Ngọc	5A2	20	9
31	tca1-0031	Đỗ Trường An	5A1	20	7
32	tca1-0079	Nguyễn An Khánh Chi	5A2	20	8
33	tca1-0201	Phạm Gia Linh	5A5	18	12
34	tca1-1878	Trịnh Võ Gia Hân	5A1	18	7
35	tca1-0048	Đặng Gia Hân	5A1	14	9
36	tca1-0167	Nguyễn Bình Nhi	5A4	14	16
37	tca1-0084	Nguyễn Bảo Hân	5A2	6	24

Tổng số giấy suy nghĩ	
650	
868	
899	
914	
1155	
1139	
1195	
1137	
1142	
1178	
1192	
1160	
1173	
1192	
1198	
1153	
1156	
1171	
1189	
1011	
1138	
1156	
1160	
1171	
1196	
1159	
1179	
1187	
1188	
1105	
1170	
1195	
1081	
1198	
1139	
1156	
748	